

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM

Bản án số: 66/2024/HS-ST.

Ngày: 17/5/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn và bà Nguyễn Thị Sương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại Nhà Rông thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/10/2002 tại Kon Tum; Nơi đăng ký HKTT: Tổ N, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn K, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 21/01/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 03/2022/HS-ST (bị cáo là Người chưa thành niên nên thuộc trường hợp không có án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1974 và ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1970; Cùng địa chỉ: Thôn K, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum. "Đều có mặt".

+ Anh Ông Ngọc L, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Số N, đường N, tổ P, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00' ngày 15/12/2023, Nguyễn Quốc T ở nhà của bà Lê Thị Thúy N tại thôn K, xã V, TP. K thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua

ma túy với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thì T1 đồng ý bán và T tiếp tục hỏi T1: “*Có nỏ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy) không cho 01 (Một) cái*”, T1 trả lời: “Ừ” rồi hẹn T đến khu vực gần nhà máy Đường K thuộc thôn K, xã V, TP. K lấy ma túy. Sau đó, T đi bộ ra khu vực nhà máy Đường K rồi đứng chờ khoảng 15 phút có một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến hỏi “*Có phải lấy đồ (ma túy) không?*”, T trả lời “*Phải*” nên người thanh niên lấy ra trong người 01 (Một) gói ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho T. Sau khi mua được ma túy T đem về cất giấu trong phòng ngủ tại thôn K, xã V, TP. K và chia nhỏ ra thêm 01 (Một) gói ma túy để sử dụng.

Đến ngày 19/12/2023, T thuê tài xế tên Ông Ngọc L là lái xe taxi của hãng xe Mai Linh (không rõ biển số xe) chở đến khu vực ngã tư Lê Lợi và Đoàn Thị Điểm, P. Q, TP. K rồi ghé vào tiệm cầm đồ Loan Tuấn để hỏi thế chấp giấy tờ nhưng không được nên T đi về. Khi T quay ra xe taxi thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Kon Tum kiểm tra nên T lấy ra trong túi áo bộ dụng cụ sử dụng ma túy ném lên ghế trước bên phụ của xe taxi và bị bắt quả tang thu giữ 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tại đây, T tự nguyện khai báo có giấu ma túy ở phòng ngủ tại thôn K, xã V, TP. K. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ được 01 (Một) hộp nhựa bên trong có 02 (Hai) gói ma túy cùng 01 (Một) cân tiểu ly và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 356/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1; M2) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**, có tổng khối lượng là **2,134 gam** (*Hai phẩy một ba tư*).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ: **2,122 gam** (*Hai phẩy một hai hai*) **Methamphetamine** (*Số ma túy còn lại sau giám định*), 01 bì ni lông trong suốt, có vạch màu đỏ; 01 bì ni lông trong suốt, có vạch màu xanh; 01 phong bì đựng mẫu vật. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 356/KL-KTHS**”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu xanh được đục 02 (Hai) lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh bị vỡ 01 (Một) đầu; 01 (Một) hộp màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng; 01 (Một) cân tiểu ly, đã qua sử dụng, có dán băng keo màu đen, không kiểm tra tình trạng; 01 (Một) ống nhựa màu cam trắng, một đầu nhọn, một đầu hàn kín. Số vật chứng trên chuyển đến Chi cục thi hành để chờ xử lý.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSTPKT ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLSH xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 27 đến 32 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ là vật cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng. Án phí HSST bị cáo phải chịu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình là: Vào ngày 15/12/2023, Nguyễn Quốc T có hành vi cất giấu bất hợp pháp 02 (Hai) gói ma túy loại **Methamphetamine** với tổng khối lượng **2,134 gam** (*Hai phẩy một ba tư*) tại phòng ngủ nơi ở của T tại thôn K, xã V, TP. K, với mục đích sử dụng. Đến khoảng 14h30' ngày 19/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc T, T đã tự nguyện giao nộp số ma túy tên cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum.

[3] Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mục đích tàng trữ để sử dụng, loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là loại Methamphetamine có khối lượng 2,134 gam, đây là chất ma túy được quy định trong danh mục thuộc Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ bị cấm tàng trữ, sử dụng. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với việc cất giữ các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy và có thể là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành người công dân tốt.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, mặc dù khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, không phải chịu án tích nhưng lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe riêng, phòng ngừa chung; đồng thời cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp để giáo dục bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, tích cực cải tạo trở thành công dân sống biết tôn trọng pháp luật, cũng là hồi chuông cảnh tỉnh cho những ai đang có ý định tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Trong vụ án này có đối tượng tên T1 là người bán cho ma túy cho Nguyễn Quốc T, không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau; Đối với anh Ông Ngọc L là tài xế lái xe taxi chở Nguyễn Quốc T, anh L không biết việc T cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy; Đối với bà Lê Thị Thúy N và ông Nguyễn Tấn T là chủ sở hữu ngôi nhà có phòng ngủ mà bị cáo T cất giấu trái phép ma túy nhưng bà N và ông T không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh L, bà N và ông T là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, việc đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận. Cụ thể: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ gồm: **2,122 gam** (Hai phẩy một hai hai) **Methamphetamine** (*Số ma túy còn lại sau giám định*), là vật chứng cất tàng trữ; 01 bì ni lông trong suốt, có vạch màu đỏ; 01 bì ni lông trong suốt, có vạch màu xanh; 01 phong bì đựng mẫu vật tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì niêm phong, mép dán. 01 (Một) chai nhựa màu trắng; 01 (Một) hộp màu đen; 01 (Một) cân tiểu ly; 01 (Một) ống nhựa màu cam trắng là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ

luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 27 (Hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 19/12/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy **2,122 gam** (Hai phẩy một hai hai) **Methamphetamine** (Số ma túy còn lại sau giám định) đựng trong 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 356/KL-KTHS**”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hàn Ni, Tự Hữu Tài, Nguyễn Tuấn Duy tại mép; 01 (Một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu xanh được đục 02 (Hai) lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh bị vỡ 01 (Một) đầu; 01 (Một) hộp màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng; 01 (Một) cân tiểu ly, đã qua sử dụng, có dán băng keo màu đen, không kiểm tra tình trạng; 01 (Một) ống nhựa màu cam trắng, một đầu nhọn, một đầu hàn kín.

Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2024.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2024). Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND Tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra TP Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Hồng Dung